**Chương trình “Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam”**

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

**Chuyên gia tư vấn soạn thảo báo cáo tổng hợp về thực trạng và các rào cản trong phát triển HTX nông nghiệp và đề xuất chính sách và viết tóm lược chính sách về các khuyến nghị chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp bền vững và hiệu quả**

**1. Giới thiệu về Chương trình**

Chương trình “Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam” (Chương trình Aus4Reform) nhằm hỗ trợ các cơ quan Việt Nam thúc đẩy năng suất lao động và năng lực cạnh tranh tại Việt Nam. Chương trình hỗ trợ việc xây dựng các chính sách, pháp luật, thể chế có chất lượng thông qua tham vấn, truyền thông và củng cố các cơ sở bằng chứng cho các chính sách kinh tế trên cơ sở học tập kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là kinh nghiệm của Ốt-xtrây-lia.

Các kết quả dự kiến củaChương trình (vào cuối năm 2020) bao gồm:

- Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và công bằng hơn, hướng tới mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp tư nhân vào năm 2020;

- Hình thành và phát triển các thị trường sản phẩm và thị trường các nhấn tố sản xuất mang tính cạnh tranh và minh bạch hơn;

- Xây dựng hệ thống thể chế, luật pháp về cạnh tranh công bằng và mạnh hơn, kiểm soát có hiệu quả độc quyền, thống lĩnh trong kinh doanh;

- Đẩy nhanh tái cơ cấu nông thôn, hướng tới mục tiêu nâng cao năng suất lao động ở khu vực nông thôn

- Thúc đẩy trao quyền kinh tế cho phụ nữ, giảm khoảng cách về giới trong năng suất lao động và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng năng suất.

Chương trình gồm 5 cấu phần, bao gồm:

***Cấu phần 1***: Hoàn thiện khung khổ pháp luật về môi trường kinh doanh, hình thành và phát triển đồng bộ thị trường các nhân tố sản xuất

***Cấu phần 2***: Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng

***Cấu phần 3***: Tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu nông thôn và tăng khả năng cạnh tranh của các yếu tố thị trường

***Cấu phần 4***: Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp trong giám sát thực hiện quá trình tái cơ cấu kinh tế

***Cấu phần 5***: Quỹ linh hoạt nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan tới năng lực cạnh tranh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương) là cơ quan chủ quản, điều phối Chương trình. Các cơ quan phối hợp thực hiện Chương trình gồm: Bộ Công thương (Cục Quản lý cạnh tranh); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy ban Kinh tế Quốc hội và một số địa phương.

**2. Mục tiêu của nhiệm vụ tư vấn và phương pháp thực hiện**

***2.1 Bối cảnh***

Là một trong năm cấu phần của Chương trình, Cấu phần 3 “Tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu nông thôn và tăng khả năng cạnh tranh của các yếu tố thị trường” do Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn thực hiện nhằm mục tiêu góp phần đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế ở khu vực nông thôn và tăng năng suất lao động của người dân nông thôn. Trọng tâm của cấu phần hướng tới nâng cao khả năng tiếp cận những cơ hội kinh tế giá trị gia tăng cao hơn ở nông thôn thông qua thúc đẩy kinh tế nông nghiệp và cải thiện năng suất lao động.

Trong năm thứ tư, Cấu phần sẽ tiến hành thực hiện nghiên cứu về Các rào cản trong phát triển hợp tác xã nông nghiệp và đề xuất chính sách nhằm đưa ra những bằng chứng khoa học và khuyến nghị hỗ trợ Bộ NN&PTNT xây dựng các Đề án phát triển hợp tác xã thích ứng với biến đổi khí hậu tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; đồng thời góp phần chỉnh sửa, bổ sung Luật Hợp tác xã 2012.

Vì vậy, Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (IPSARD) cần chuyên gia thực hiện viết báo cáo tổng hợp và tóm lược chính sách về phát triển hợp tác xã nông nghiệp bền vững và hiệu quả.

***2.2 Mục tiêu***

Mục tiêu là giúp Cấu phần tổng hợp cơ sở dữ liệu, cơ sở khoa học để xây dựng báo cáo tổng hợp về thực trạng và các rào cản trong phát triển hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) ở Việt Nam; từ đó chắt lọc đưa ra bản tóm lược chính sách về vấn đề này.

***2.3. Phạm vi nghiên cứu/báo cáo***

- Tổng hợp thông tin từ các báo cáo tổng quan, thông tin và kết quả khảo sát thực địa và nguồn, báo cáo thứ cấp khác viết báo cáo tổng hợp với các nội dung chính:

* Sự cần thiết trong việc nghiên cứu về các rào cản, khó khăn vướng mắc trong phát triển HTXNN thời gian vừa qua;
* Mục tiêu, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và các hạn chế của nghiên cứu (nếu có) ;
* Kinh nghiệm quốc tế trong phát triển HTXNN, bài học từ các kinh nghiệm thành công cho phát triển HTXNN tại Việt Nam;
* Các thể chế, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển HTXNN của Việt Nam thời gian qua, các kết quả đạt được từ những thể chế, chính sách này, phân tích nguyên nhân;
* Thực trạng phát triển HTXNN tại một số địa phương được lựa chọn trong thời gian qua: Kết quả ( thành công và hạn chế) phát triển HTX; kết quả triển khai áp dụng các chính sách hỗ trợ liên kết của trung ương và địa phương trong phát triển HTX; những khó khăn, vướng mắc từ thể chế chính sách, từ các yếu tố khách quan và chủ quan khác đối với phát triển bền vững và hiệu quả các HTX nông nghiệp; định hướng phát triển, mong muốn của chính quyền địa phương và ban quản trị HTX, người dân trong phát triển HTX;
* Đề xuất chính sách nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn trong phát triển các HTX NN.

- Soạn thảo tóm lược chính sách về các khuyến nghị chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp bền vững và hiệu quả. Phạm vi của tóm lược chính sách cần bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

* Tóm tắt kết quả phát triển HTXNN trong 10 năm qua
* Những rào cản, khó khăn trong phát triển HTXNN
* Đề xuất kiến nghị chính sách:
* Quan điểm, các chính sách chung cho phát triển HTX
* Một số đề xuất sửa đổi, bổ sung, nội dung cần hướng tới cụ thể cho:
* Triển khai thực hiện Nghị định 98/2018
* Xây dựng Đề án phát triển HTX ứng phó biến đổi khí hậu vùng ĐBSCL
* Xây dựng đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với từng vùng miền giai đoạn 2021-2025 gắn với quá trình tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới
* Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật HTX 2012*.*

- Tham gia các chuyến khảo sát cùng nhóm cán bộ của IPSARD.

- Tham gia các cuộc họp nhóm chuyên gia góp ý theo yêu cầu.

***2.4 Sản phẩm bàn giao***

- Báo cáo thực trạng và các rào cản trong phát triển hợp tác xã nông nghiệp và đề xuất chính sách.

- Tóm lược chính sách về các khuyến nghị chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp bền vững và hiệu quả.

***2.5 Yêu cầu đối với chuyên gia***

Chuyên gia tư vấn cần:

- Có bằng thạc sĩ về nông nghiệp, kinh tế, luật, phát triển nông thôn hoặc lĩnh vực khác tương đương;

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Có kinh nghiệm thực hiện các dự án ODA và làm việc với nhà tài trợ;

- Có khả năng làm việc độc lập;

- Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng Windows.

**3. Thời gian**

Nhiệm vụ này dự kiến sẽ bắt đầu từ tháng 8/2021 và kết thúc vào tháng 10/2021.

**4. Chỉ dẫn**

Chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm với Giám đốc Cấu phần. Ban Quản lý cấu phần sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.

Phí chuyên gia được xác định theo kinh nghiệm và năng lực của chuyên gia theo Hướng dẫn của LHQ-EU về Chi phí địa phương trong Hợp tác phát triển với Việt Nam – bản cập nhật năm 2017.

**5. Yêu cầu về nguồn lực**

Nhiệm vụ này cần thực hiện với 28 ngày công chuyên gia.